**ĐỀ CHÍNH THỨC 2**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ (thơ bốn chữ, năm chữ) | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Phân tích nhân vật trong một tác phẩm văn học mà em yêu thích. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | ***20*** | ***5*** | ***20*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I- NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ (thơ bốn chữ, năm chữ) | **Nhận biết:**- Nhận biết được từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ, chủ đề của bài thơ.- Xác định được phó từ, chức năng của phó từ.**Thông hiểu:**- Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ; tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua văn bản. Rút ra được thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.- Giải thích được công dụng của dấu chấm lửng.**Vận dụng:**- Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân. - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. | 4 TN | 4 TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Phân tích nhân vật trong một tác phẩm văn học mà em yêu thích. | **Nhận biết:****Thông hiểu:****Vận dụng:****Vận dụng cao:**Viết được bài phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học. Bài viết có đủ những thông tin về tác giả, tác phẩm, vị trí của nhân vật trong tác phẩm; phân tích được các đặc điểm của nhân vật dựa trên những chi tiết về lời kể, ngôn ngữ, hành động của nhân vật. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **4 TN** | **4TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60%** | **40%** |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn Ngữ văn lớp 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU**: Đọc ngữ liệu và trả lời câu hỏi bên dưới

**ĐƯA CON ĐI HỌC**

 **Tế Hanh**

 *Sáng nay mùa thu sang*

 *Cha đưa con đi học*

 *Sương đọng cỏ bên đường*

 *Nắng lên ngời hạt ngọc*

 *Lúa đang thì ngậm sữa*

 *Xanh mướt cao ngập đầu*

 *Con nhìn quanh bỡ ngỡ*

 *Sao chẳng thấy trường đâu?*

 *Hương lúa tỏa bao la*

 *Như hương thơm đất nước*

 *Con ơi đi với cha*

 *Trường của con phía trước*

 *Thu 1964*

 *(In trong* ***Khúc ca mới****, Tr.32, NXB Văn học,1966)*

**1/ Trắc nghiệm** (4 điểm)**:** Chọn đáp án đúng nhất ghi vào bảng bài làm bên dưới*(mỗi câu đúng được 0.5 điểm).*

**Câu 1:** Xác định thể thơ của bài thơ trên?

A. Tự do B. Năm chữ C. Lục bát D. Bốn chữ

**Câu 2**: Theo em, dấu chấm lửng trong câu“*(…) Cái cụ bà thét ra lửa ấy lại cứ nhũn nhặn mời hắn vào nhà xơi nước.”* (Nam Cao) có công dụng gì?

 A. Biểu đạt ý còn nhiều sự vật hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết khi kết hợp với dấu phẩy đứng trước nó.

B. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở, hay ngập ngừng, ngắt quãng.

 C. Biểu thị lời trích dẫn bị lượt bớt.

 D. Làm giãn nhịp câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu

**Câu 3:** Ai là người bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ trong bài thơ?

A. Mẹ B. Con C. Cha D. Bà

**Câu 4:** Từ **lên** trong câu thơ “Cua ngoi lên bờ” là:

A. Danh từ. B. Động từ. C. Tính từ. D. Phó từ.

**Câu 5:** Người cha muốn nhắn gởi điều gì với con qua hai câu thơ sau?

*Con ơi đi với cha*

*Trường của con phía trước.*

A. Bước chân của con luôn có cha đồng hành, cha sẽ đi cùng con trên mọi chặng đường, đưa con đến những nơi tốt đẹp. Cha luôn yêu thương, tin tưởng và hi vọng ở con.

B. Con hãy luôn luôn yêu thương, kính trọng cha mẹ. Con luôn phải có thái độ biết ơn đối với công lao sinh thành, nuôi dưỡng của cha mẹ.

C. Con hãy biết ơn và kính trọng mẹ kể cả lúc mẹ đã già yếu. Hãy quan tâm, thấu hiểu với những vất vả của cha.

D. Khắc sâu tấm lòng yêu con của cha, đồng thời thể hiện sự tin tưởng, hi vọng ở con.

**Câu 6:** Dòng nào sau đây giải nghĩa đúng nhất tác dụng chủ yếu của biện pháp tu từ nhân hoá được sử dụng trong câu thơ *"Lúa đang thì ngậm sữa"*?

A. Làm cho sự vật trở nên gần gũi với con người.

B. Làm cho câu thơ sinh động, gợi hình, gợi cảm.

C. Làm cho câu thơ giàu nhịp điệu, có hồn.

D. Nhấn mạnh, làm nổi bật đối tượng được nói đến trong câu thơ.

**Câu 7.**  Phó từ “bao la” trong câu: “*Hương lúa tỏa bao la*” bổ sung cho từ loại nào?

 A. Động từ “tỏa”

 B. Động từ “lúa”

 C. Danh từ “lúa”

 D. Danh từ “hương lúa”

**Câu 8:** Nội dung nào sau đây nói đúng nhất chủ đề của bài thơ?

A. Ca ngợi tình cảm của cha dành cho con.

B. Ca ngợi tình yêu quê hương, đất nước.

C. Thể hiện niềm vui được đưa con đến trường của người cha.

D. Thể hiện lòng biết ơn của người con với người cha.

**2/ Tự luận**: 2 điểm

**Câu 1.** Thế nào là dấu chấm lửng ? Đặt 1 câu văn có sử dụng dấu chấm lửng và nêu công dụng của nó.

# Câu 2: Nếu em là người con trong bài thơ, em có những cảm xúc gì khi được cha đưa đi học? *(1,5 điểm)*

**II. VIẾT** (4 điểm):Trong các bài học, em đã được làm quen với nhiều nhân vật văn học thú vị. Hãy viết một bài văn phân tích đặc điểm của một nhân vật văn học mà em yêu thích.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| TRẮC NGHIỆM  |
|  | **1** | **B.** Năm chữ  | 0,5 |
| **2** | **C.** Biểu thị lời trích dẫn bị lượt bớt. | 0,5 |
| **3** | **C.** Cha | 0,5 |
| **4** | **D**. Phó từ | 0,5 |
| **5** | **A**. Bước chân của con luôn có cha đồng hành, cha sẽ đi cùng con trên mọi chặng đường, đưa con đến những nơi tốt đẹp. Cha luôn yêu thương, tin tưởng và hi vọng ở con. | 0,5 |
| **6** | **A**. Làm cho sự vật trở nên gần gũi với con người.  | 0,5 |
| **7** | A. Động từ “tỏa” | 0,5 |
| **8** | **A.** Ca ngợi tình cảm của cha dành cho con.  | 0,5 |
| **TỰ LUẬN** |
| **1** |  - Dấu chấm lửng được kí hiệu bởi ba dấu chấm (…), còn gọi là dấu ba chấm, là một trong những dấu câu thường gặp trong văn viết. (0.25) - Đặt câu: HS tự đặt (0.5đ)- Xác định đúng công dụng: (0.25đ)Gợi ý: - -Nhà tôi trồng rất nhiều hoa như hoa đào, hồng, cúc, ...Công dụng: Biểu đạt ý còn nhiều sự vật, hiện tương tương tự chưa liệt kê hết khi kết hợp với dấu phẩy đứng trước nó. |  0,5  |
|  | **2** | Nếu em là người con trong bài thơ, em có những cảm xúc gì khi được cha đưa đi học:(có thể trả lời bằng nhiều cách, nhưng phải đảm bảo các ý)- Cảm động, vui sướng, tự hào- Yêu thương, kính trọng, biết ơn cha mẹ.- Học tập, rèn luyện thật tốt để mẹ cha được vui lòng. | 1,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo bố cục bài văn nghị luận gồm 3 phần MB, TB, KB.* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*Nghị luận về nhân vật văn học yêu thích. | 0,25 |
|  | *c. Phân tích đặc điểm nhân vật văn học yêu thích*Học sinh có thể chọn một nhân vật văn học mình yêu thích nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:**\* Mở bài:** - Giới thiệu tác phẩm văn học và nhân vật phân tích.- Nêu khái quát ấn tượng về nhân vật.**\* Thân bài:** - Lần lượt phân tích và làm sáng tỏ các đặc điểm của nhân vật dựa trên các chi tiết trong tác phẩm.+ Lai lịch: nhân vật đó xuất hiện như thế nào?+ Ngoại hình+ Hành động và việc làm của nhân vật.+ Ngôn ngữ của nhân vật.+ Những cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật.+ Mối quan hệ của nhân vật đó với các nhân vật khác.=> Nhận xét, đánh giá về nhân vật (suy nghĩ, cảm xúc,…về các đặc điểm của nhân vật đã phân tích)- Nhận xét đánh giá về nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn.- Nêu ý nghĩa của hình tượng nhân vật trong việc thể hiện chủ đề tác phẩm.**\* Kết bài:** Nêu ấn tượng và đánh giá về nhân vật- Nêu đánh giá khái quát về nhân vật- Nêu cảm nghĩ, ấn tượng về nhân vật, ý nghĩa của nhân vật với đời sống. Rút ra bài học, liên hệ. | **3** |
| 0.250,250.51.50.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo:* Có những liên hệ hợp lí; bài viết lôi cuốn, hấp dẫn. | 0,25 |